

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 13/3/2025

“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Nga và ông Bùi Văn Thiệu.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Hải Anh- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Đỗ Văn Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 13/3/2025, tại Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số 769/2024/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/02/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Th**, sinh năm 1983; Nơi đăng ký thường trú: Số 7/3 Hàn Thượng, khu 3, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Khu dân cư Vũ Thượng, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. *(vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)*

- Bị đơn: Anh **Vũ Mạnh Thien**, sinh năm 1976; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 7/3 Hàn Thượng, khu 3, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. *(có mặt)*

- Người làm chứng: Ông Vũ Đình T, sinh năm 1940; bà Nguyễn Thị Ta, sinh năm 1947; cùng địa chỉ: Hàn Thượng, khu 3, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn- chị Vũ Thị Th trình bày: Chị và anh Vũ Mạnh Thien tự do tìm hiểu và cùng tự nguyện đến Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương đăng ký kết hôn vào ngày 22/11/2002. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng đã xảy ra một số mâu thuẫn nhỏ. Từ năm 2022-2023 vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi nhau nhiều hơn, phát sinh từ cuộc sống hằng ngày. Khi chị đi làm về tối muộn, vợ chồng lời qua tiếng lại, anh

Thien chửi, xúc phạm chị. Từ năm 2024 anh Thien không đi làm, không có công việc, không có thu nhập, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn về kinh tế, về mọi chuyện trong cuộc sống. Hơn nữa, anh Thien và bố, mẹ chồng không tôn trọng chị. Đỉnh điểm từ tháng 5/2024, khi đó gia đình tổ chức lễ cưới hỏi cho con gái là Vũ Thị Mỹ Duyên. Chị luôn bị chồng, gia đình chồng coi thường, không tôn trọng, không cho chị có vị trí, tiếng nói trong nhà, thậm chí còn xúc phạm đến bố, mẹ đẻ chị, đuổi chị ra khỏi nhà. Sau một thời gian suy nghĩ, chị thấy cuộc sống chung với anh Thien không có hạnh phúc nên chị đã về nhà bố, mẹ đẻ sinh sống và nộp đơn xin ly hôn anh Thien để hai bên đều thoải mái. Ngày 01/01/2025, anh Thien, bố chồng là ông T, anh em của anh Thien sang nhà bố, mẹ đẻ chị gặp nói chuyện, muốn vun vào cho anh, chị. Chị thấy cuộc sống với anh Thien không có vui vẻ, hạnh phúc, chị luôn bị coi thường nên chị không muốn đoàn tụ và giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Thien.

Về con chung: Chị và anh Thien có hai con chung là Vũ Thị Mỹ Duyên, sinh ngày 18/12/2003 và Vũ Thị Thùy Linh, sinh ngày 22/01/2010. Cháu Duyên đã kết hôn, có cuộc sống riêng, chị không đề nghị giải quyết. Còn cháu Linh hiện đang ở cùng chị. Chị đề nghị được tiếp tục nuôi cháu Linh, tự nguyện không yêu cầu anh Thien đóng góp tiền nuôi con. Chị làm công nhân tại Công ty TNHH Samil Hà Nội Vina, địa chỉ: phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Công việc ổn định, thu nhập trung bình khoảng từ 8 triệu đồng/ 1 tháng.

Đối với bị đơn là anh Vũ Mạnh Thien: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Thien đều vắng mặt và gửi các đơn đề nghị đề ngày 22/12/2024, 02/01/2025, 09/01/2025 của anh qua bưu điện, nội dung thể hiện quan điểm: Anh đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các giấy triệu tập của Tòa án nhưng do anh bận đi làm nên xin lùi thời gian làm việc với Tòa án và có thời gian để hòa giải lần cuối trước khi ra Tòa. Ngày 01/01/2025, anh và gia đình cùng đến nhà bố, mẹ đẻ chị Th để nói chuyện, mong muốn hàn gắn tình cảm, đoàn tụ với vợ con nhưng chị Th tránh mặt, bố chị Th có những lời lẽ cay đắng, thô thiển. Về tình cảm vợ chồng: Từ sau Tết âm lịch 2024, anh không có việc làm, không có thu nhập. Còn chị Th hôm nào cũng 9-10 giờ tối đi làm về, đá thúng đụng nia, không vui vẻ, nói nhiều câu chua chát, xưng hô mày tao, vợ chồng cãi nhau chỉ vì việc làm và túng thiếu. Về việc cưới hỏi của con gái lớn Duyên do vợ chồng không có tiền nên phải nhờ bố, mẹ anh em đứng ra lo hộ, mọi việc chu đáo, mọi thông tin do hai mẹ hai bên sắp đặt. Về việc nuôi con khi ly hôn anh đề nghị nếu ly hôn, anh xin được nuôi con đến khi trưởng thành và không cần đòi trợ cấp nuôi con. Nếu chị Th có khả năng kinh tế đủ nuôi con, không cần đòi hỏi thì hãy nhận nuôi con và có trách nhiệm quản lý, giáo dục con thành người. Anh không bỏ vợ, bỏ con, không ký, qua hai lần hòa giải, bên ngoại thiếu thiện chí, không hợp tác, phần còn lại do Tòa án quyết định, đề nghị Tòa án không triệu tập, không báo gọi anh nữa vì anh còn bận làm ăn, không có thời gian.

Lời khai của con chung cháu Vũ Thị Thùy L thể hiện: Bố, mẹ cháu sống với nhau không vui vẻ. Năm 2021 chị Vũ Thị Mỹ Duyên yêu đương, bố cháu không đồng ý, bố, mẹ không thống nhất quan điểm. Khi mẹ cháu đi làm về, bố, mẹ lại cãi chửi nhau, bố đâm vào gáy mẹ cháu. Có lần cháu chứng kiến khi bố, mẹ va chạm, bố cháu cầm mũ bảo hiểm đập vào đầu mẹ cháu, đánh mẹ cháu nhưng cháu kéo ra được, bố cháu còn định tìm dao nhưng do có ông, bà nội can ngăn nên không xảy ra. Nhiều nhất là thời điểm năm 2022- 2023, cháu thấy bố, mẹ cháu cãi chửi nhau nhiều hơn. Giữa năm 2024, chị Duyên kết hôn, thông gia mời mẹ cháu ra nhà hàng ăn, ông, bà và bố cháu không muốn mẹ cháu nói chuyện với thông gia nên bảo mẹ cháu về. Khi mẹ cháu về thì cháu chứng kiến bố, mẹ cháu cãi nhau, ông, bà chửi rửa mẹ cháu, về sau bố cháu đuổi mẹ cháu đi. Sau ngày hôm đó, mẹ, con cháu đã về nhà ông, bà ngoại ở. Cháu thấy bố, mẹ cháu sống với nhau không có tình cảm, không vui vẻ, hạnh phúc. Mẹ cháu luôn bị bố, ông, bà nội coi thường, trách móc. Cháu có biết bố cháu không đồng ý ly hôn nhưng bố cháu không còn quan tâm đến mẹ con cháu. Cháu đề nghị Tòa án giải quyết cho bố, mẹ cháu ly hôn và muốn được tiếp tục ở với mẹ cháu. Hiện việc học tập, ăn ở của cháu do mẹ cháu lo và đã ở ổn định tại phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương.

Lời khai của ông Vũ Đình T và bà Nguyễn Thị Ta là bố, mẹ đẻ của anh Thien thể hiện: Quá trình chung sống, vợ chồng anh Thien thỉnh thoảng có xảy ra tranh chấp, cãi vã, bất đồng quan điểm, cuộc sống không vui vẻ. Trước đây, anh Thien là thợ xây tự do, từ năm 2024 không có việc làm, không có thu nhập, chỉ ở nhà chơi và đưa con đi học nên chị Th không hài lòng, vợ chồng thường cãi, chửi nhau, không thống nhất quan điểm. Tháng 6/2024, chị Th đưa con bỏ về nhà bố, mẹ đẻ sống. Anh Thien và anh rể có xuống nhà bố, mẹ đẻ chị Th gặp gỡ, hòa giải để anh, chị đoàn tụ nhưng không nhận được sự hợp tác. Ông bà cũng luôn vun vén cho anh chị, mong các con cháu hạnh phúc. Ông, bà đề nghị cho gia đình thời gian để hàn gắn tình cảm cho vợ chồng anh chị, nếu không được thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết quả xác minh tại địa phương thể hiện: Chị Vũ Thị Th và anh Vũ Mạnh Thien là vợ chồng, kết hôn và sinh sống tại khu 3 phường Cẩm Thượng, tp Hải Dương. Quá trình chung sống, anh, chị có xảy ra mâu thuẫn, cụ thể như thế nào địa phương không nắm được, chỉ biết từ giữa năm 2024, chị Th đưa con bỏ về nhà bố, mẹ đẻ sinh sống. Địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

- Về Ta sản chung, nợ chung, công sức: Các đương sự là chị Th và anh Thien không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa,

Chị Th vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt; anh Thien có mặt và trình bày quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, đến nay không hàn gắn đoàn tụ được nên anh nhất trí ly hôn, về việc nuôi con chung là cháu Vũ Thị Thùy Linh- anh nhất trí theo ý kiến của chị Th và cháu Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, quan điểm về việc giải quyết vụ án. Xác định Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn tố tụng, trong quá trình giải quyết xét xử tại phiên tòa đã tuân theo đúng trình tự tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Áp dụng các Điều 8, 9, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th, đề nghị xử cho chị Th ly hôn anh Vũ Mạnh Thien. Về con chung: Giao cháu Vũ Thị Thùy Linh, sinh ngày 22/01/2010 cho chị Th nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Th không yêu cầu anh Thien cấp dưỡng. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu Ta liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị Th khởi kiện về việc ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung với bị đơn là anh Vũ Mạnh Thien, địa chỉ: khu 3, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Do đó, vụ án được Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các đương sự, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, chị Th vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt; bị đơn và người làm chứng có mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Vũ Thị Th và anh Vũ Mạnh Thien là tự nguyện, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền (là Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân của chị Th và anh Thien là hợp pháp kể từ ngày đăng ký kết hôn (ngày 22/11/2002). Quá trình chung sống sau một thời gian vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, dần dần không còn sự quan tâm, chia sẻ, tôn trọng nhau, cuộc sống không vui vẻ, hạnh phúc. Từ năm 2024, mâu thuẫn vợ chồng anh chị ngày càng trầm trọng, tháng 6/2024 anh chị sống ly thân, cuộc sống chung trên thực tế

đã chấm dứt và đến nay không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Lúc đầu anh Thien không nhất trí ly hôn, nhưng tại phiên tòa, anh xác định vợ chồng anh không thể hàn gắn nay anh nhất trí ly hôn. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Th, xử cho chị Th được ly hôn anh Thien là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị Th và anh Thien có hai con chung là Vũ Thị Mỹ Duyên, sinh ngày 18/12/2003 và Vũ Thị Thùy Linh, sinh ngày 22/01/2010. Cháu Duyên đã thành niên, có gia đình riêng, đương sự không đề nghị giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với cháu Linh hiện đang do chị Th nuôi dưỡng, cháu phát triển tốt và đang học tại trường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương. Sau khi ly hôn, chị Th đề nghị được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Linh, chị tự nguyện không yêu cầu anh Thien phải cấp dưỡng cho con. Cháu Linh cũng có nguyện vọng được tiếp tục ở với mẹ cháu. Tại phiên tòa, anh Thien đồng ý ý kiến của chị Th tiếp tục nuôi dưỡng cháu Linh, chị Th không yêu cầu anh cấp dưỡng cho con-anh nhất trí. Do đó, Hội đồng xét xử giao cho chị Th tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Thị Thùy Linh, sinh ngày 22/01/2010 cho đến khi con thành niên. Chị Th tự nguyện không yêu cầu anh Thien cấp dưỡng cho con, Hội đồng xét xử chấp nhận, phù hợp quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về Tài sản chung, nợ chung, công sức: Đương sự không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Vũ Thị Th ly hôn anh Vũ Mạnh Thien.

2. Về quan hệ nuôi con chung: Giao cho chị Vũ Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Vũ Thị Thùy Linh, sinh ngày 22/01/2010 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị Th không yêu cầu anh Vũ Mạnh Thien phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Vũ Mạnh Thien có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0000980 ngày 12/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương. Chị Th đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn (chị Vũ Thị Th) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bị đơn (anh Vũ Mạnh Thien) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/3/2025)/.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND tp Hải Dương;
 - Chi cục THADS tp Hải Dương;
 - UBND phường Cẩm Thượng, tp Hải Dương
- để ghi vào sổ hộ tịch (CNKH số 47 ngày 22/11/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thành Hưng